

Số: /KH-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng 6 năm 2021

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác cải cách hành chính và phân cấp quản lý Nhà nước tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 1529/KH-UBND ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh về kiểm tra công tác cải cách hành chính Nhà nước và phân cấp quản lý Nhà nước tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2021;

UBND huyện Tuần Giáo ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính (CCHC) và phân cấp quản lý Nhà nước tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm đánh giá thực trạng tình hình triển khai công tác CCHC và các nhiệm vụ quản lý Nhà nước do UBND huyện đã phân cấp cho các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn đồng thời nắm bắt những khó khăn vướng mắc, hạn chế, tồn tại trong công tác CCHC và phân cấp để kịp thời hướng dẫn, nhắc nhở hoặc tham mưu cho UBND huyện, Ban Chỉ đạo CCHC huyện yêu cầu xử lý, khắc phục tồn tại, hạn chế giúp các đơn vị, thực hiện tốt hơn nhiệm vụ được giao, nâng cao hiệu quả công tác CCHC và thực hiện tốt nhiệm vụ được phân cấp.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn trong việc triển khai các nhiệm vụ CCHC. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước các cấp đối với kết quả thực hiện CCHC, kết quả thực hiện phân cấp thuộc phạm vi trách nhiệm của đơn vị, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác CCHC tại các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp góp phần nâng cao hiệu quả công tác CCHC.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả của việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức, cần kiểm tra tập trung những nội dung dễ gây bức xúc cho người dân, tổ chức;

- Kiểm tra đánh giá khách quan các vấn đề còn tồn tại, hạn chế, cần xử lý, phản ánh chi tiết đồng thời đề xuất các giải pháp khắc phục hợp lý;

- Việc kiểm tra không gây trở ngại đến các hoạt động bình thường của các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn;

- Kết hợp kiểm tra công tác CCHC với việc kiểm tra các nhiệm vụ đã được phân cấp và việc tuân thủ các quy định, chỉ đạo hướng dẫn của UBND

huyện đối với các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn đồng thời đánh giá và đề xuất được những vấn đề cần kiểm tra, quan tâm từ đó điều chỉnh, xử lý để làm tốt công tác CCHC và các nhiệm vụ đã được phân cấp.

- Hồ sơ kiểm tra hoàn thiện đảm bảo nội dung, thời gian và lưu trữ theo quy định.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

Phần 1

Kiểm tra công tác Cải cách hành chính Nhà nước

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC ở cơ quan, đơn vị mình;

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc nhằm đẩy mạnh công tác CCHC theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực;

- Chất lượng ban hành kế hoạch CCHC, tiến độ thực hiện kế hoạch CCHC năm, báo cáo định kỳ công tác CCHC, kế hoạch kiểm tra và thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC, việc xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra tại các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn;

- Thực hiện yêu cầu của Huyện ủy, UBND huyện về gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá, xếp loại CBCC hàng năm;

- Xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021 và báo cáo tuyên truyền CCHC;

- Chất lượng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021 và báo cáo tuyên truyền CCHC;

- Tình hình thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí chấm điểm Chỉ số CCHC cấp huyện (đối với các cơ quan phụ trách lĩnh vực CCHC của huyện).

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

2.1. Công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc lĩnh vực quản lý.

- Công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn (nếu có):

Kết quả xây dựng văn bản QPPL hàng năm. Việc thực hiện quy trình xây dựng văn bản QPPL.

- Công tác rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL:

+ Ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL;

+ Kết quả thực hiện kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL;

+ Xử lý kết quả sau rà soát.

- Công tác kiểm tra, văn bản QPPL:

+ Ban hành kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL;

+ Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL;

+ Xử lý kết quả sau kiểm tra.

2.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành

pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm.

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật:
 - + Ban hành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật;
 - + Phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi thi hành pháp luật;
 - + Tổ chức điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật;
 - + Báo cáo kết quả tình hình thi hành pháp luật năm.
- Theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với lĩnh vực trọng tâm:
 - + Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường;
 - + Tổ chức rà soát, tổng hợp, xây dựng danh mục các văn bản QPPL liên quan đến bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện;
 - + Tiếp nhận, thu thập thông tin phản ánh, dư luận từ các phương tiện thông tin đại chúng, phản ánh kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; thông tin từ quản lý Nhà nước theo lĩnh vực; thông tin từ kết quả hoạt động của các cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý, truy tố, xét xử;
 - + Tổ chức điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường;
 - + Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong báo cáo chung về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, trước ngày 30/11/2021.

3. Kiểm tra công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC;
- Việc thực hiện công bố, công khai TTHC;
- Việc rà soát, đánh giá TTHC;
- Tình hình, kết quả giải quyết TTHC;
- Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính;
- Công tác truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC và việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC.

4. Việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- Số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn thực hiện theo cơ chế một cửa; số TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp; số TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp;
- Việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện xin lỗi người dân khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTHC (nếu có);
- Việc thực hiện đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo nội dung Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành nội dung, phương thức chấm điểm đánh giá việc giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
- Kiểm tra việc giải quyết TTHC tại các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn.

5. Cải cách tổ chức bộ máy

- Việc tuân thủ các quy định về tổ chức bộ máy;
- Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy (đối với UBND cấp xã);
- Việc thực hiện tinh giản biên chế;
- Việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí chấm điểm lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy trong bộ chỉ số chấm điểm CCHC cấp huyện, và bộ Chỉ số chấm điểm CCHC cấp xã.

6. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CB, CC, VC

- Việc thực hiện cơ cấu công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt;
- Thực hiện quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng năm;
- Xây dựng, thực hiện kế hoạch (lộ trình) đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;
- Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức;
- Tình hình, tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ công chức cấp xã;
- Kiểm tra triển khai, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí chấm điểm lĩnh vực xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ Chỉ số chấm điểm CCHC cấp huyện tại các cơ quan chuyên môn, và bộ Chỉ số chấm điểm CCHC cấp xã.

7. Cải cách tài chính công

- Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính;
- Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thực hiện công khai thu chi tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công theo quy định của pháp luật;
- Việc chấp hành và thực hiện Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 10/12/2016 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương (đối với các xã, thị trấn).
- Kiểm tra kết quả việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí chấm điểm lĩnh vực CCHC công trong bộ Chỉ số chấm điểm CCHC cấp xã.

8. Hiện đại hóa hành chính

- Kế hoạch ứng dụng CNTT, kết quả thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT, báo cáo các quý, năm về ứng dụng CNTT của cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn năm 2021;
- Công tác thông tin tuyên truyền, đối với dịch vụ BCCI và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 nhằm nâng cao kết quả thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ TTHC qua dịch vụ BCCI và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4;
- Việc triển khai, kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC tại các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn thông qua hệ thống một cửa điện tử; các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đã được cung cấp. Mức độ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3,4 trên cổng dịch vụ công trực tuyến của huyện.

- Tình hình triển khai, sử dụng phần mềm quản lý văn bản; ứng dụng chữ ký số trong gửi nhận văn bản điện tử.

- Kết quả thực hiện quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

9. Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan chuyên môn UBND các xã, thị trấn

a) Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015:

- Phạm vi áp dụng bao gồm toàn bộ hoạt động liên quan đến thực hiện TTHC cho tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị mình;

- Hoạt động phổ biến, hướng dẫn áp dụng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc cho toàn bộ cán bộ, công chức trong phạm vi xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng;

- Sự tuân thủ của cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn đối với tất cả các yêu cầu của tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, chính sách, mục tiêu, quy trình, thủ tục các quy định có liên quan khác và các yêu cầu pháp luật liên quan;

- Việc thực hiện các quá trình giải quyết công việc và các quá trình được xác định trong Hệ thống quản lý chất lượng;

- Hoạt động xem xét của lãnh đạo và hoạt động đánh giá nội bộ, thực hiện hành động khắc phục các điểm không phù hợp;

- Hoạt động xử lý các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại liên quan đến lĩnh vực áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (nếu có);

- Hoạt động cải tiến trong Hệ thống quản lý chất lượng.

b) Kiểm tra việc tuân thủ theo các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg

- Việc bảo đảm sự tham gia của lãnh đạo, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong quá trình xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng;

- Việc người đứng đầu cơ quan xác nhận hiệu lực của Hệ thống quản lý chất lượng;

- Việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và thông báo bằng văn bản đến đơn vị chủ trì để theo dõi, tổng hợp, niêm yết tại trụ sở cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn;

- Việc cập nhật các thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xử lý công việc vào Hệ thống quản lý chất lượng;

- Việc công bố lại khi có sự điều chỉnh, mở rộng, thu hẹp phạm vi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng;

c) Kiểm tra hoạt động chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo kế hoạch 1129/KH-UBND ngày 07/5/2018 của UBND tỉnh.

d) Kiểm tra công tác triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu CCHC, áp dụng Tiêu chuẩn quốc gia TCVNISO 9001:2015 tại UBND các xã, thị trấn.

Phần 2

Kiểm tra nhiệm vụ quản lý Nhà nước đã được UBND huyện phân cấp tại các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

1. Kiểm tra kết quả việc thực hiện phân cấp QLNN trong lĩnh vực ngân sách Nhà nước do UBND huyện đã phân cấp cho cơ quan, đơn vị mình (nếu có)

2. Kiểm tra kết quả việc thực hiện phân cấp QLNN trong lĩnh vực quản lý công vụ, cán bộ, công chức, viên chức do UBND huyện đã phân cấp cho cơ quan, đơn vị mình (nếu có)

Đối với cấp xã kiểm tra việc thực hiện theo quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao số lượng cán bộ công chức cấp xã và quy định số lượng chức danh mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố, mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

3. Kiểm tra phân cấp quản lý Nhà nước một số nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Khoa học công nghệ

- Kế hoạch được phê duyệt về khoa học, công nghệ của UBND tỉnh tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện (nếu có);

- Tình hình tổ chức, triển khai hoạt động sáng kiến tại các cơ quan đơn vị, UBND các xã thị trấn trên địa bàn huyện.

4. Kiểm tra việc phân cấp quản lý Nhà nước lĩnh vực đất đai

- Tham mưu ban hành văn bản về quản lý, sử dụng đất đai theo quy định.

- Xác định địa giới hành chính, lập và quản lý hồ sơ địa giới hành chính, lập bản đồ hành chính (đối với các xã, thị trấn);

- Đăng ký kế hoạch sử dụng đất;

- Giải quyết tranh chấp về đất đai, khiếu nại, tố cáo trong quản lý và sử dụng đất đai;

III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, NIÊN ĐỘ KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

1.1. Kiểm tra trực tiếp công tác CCHC và phân cấp quản lý Nhà nước

- Kiểm tra trên 30% các cơ quan chuyên môn thuộc huyện (6/13 đơn vị) cụ thể: Phòng Tư pháp; Phòng Tài nguyên & Môi trường; Phòng Lao động Thương binh & Xã hội; Phòng Văn hóa & Thông tin; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Kinh tế - Hạ tầng.

- Kiểm tra trên 30% đơn vị cấp xã (6/19 xã, thị trấn) cụ thể: UBND xã Mùn Chung; Nà Tông; Mường Mùn; Rạng Đông; Ta Ma; Phình Sáng.

1.2. Kiểm tra gián tiếp công tác CCHC và phân cấp quản lý Nhà nước

Yêu cầu các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn còn lại tự kiểm tra và báo cáo theo 02 phần (*phần 1; phần 2*) nội dung kiểm tra của kế hoạch này gửi về UBND huyện qua (Phòng Nội vụ trước ngày **20/7/2021** để

tổng hợp chung).

2. Thời gian, địa điểm kiểm tra

- Thời gian: Dự kiến 01 ngày/01 cơ quan chuyên môn; thời gian dự kiến trong tháng 7 đến đầu tháng 8 năm 2021 (*Thời gian kiểm tra cụ thể đoàn kiểm tra sẽ thông báo sau*).

- Địa điểm: Tại các phòng ban của các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, trụ sở UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

3. Niên độ kiểm tra: Từ 01/01/2021 đến thời điểm kiểm tra.

4. Phương pháp kiểm tra

- Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra trực tiếp (*theo kế hoạch*) về tình hình thực hiện công tác CCHC và kết quả thực hiện phân cấp quản lý Nhà nước đã được UBND huyện phân cấp cho các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn. Gửi thông báo lịch kiểm tra cho các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn trước 10 ngày để xây dựng báo cáo và chuẩn bị tài liệu kiểm chứng phục vụ cho công tác kiểm tra.

- Các cơ quan chuyên môn, thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn không được kiểm tra trực tiếp tiến hành tự kiểm tra và gửi báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ để tổng hợp) theo 02 phần (*phần 1; phần 2*) nội dung kiểm tra của kế hoạch này.

- Tùy điều kiện và tình hình thực tế kiểm tra đột xuất kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ Tướng Chính phủ; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 30/3/2016 của Tỉnh ủy tỉnh Điện Biên; Chỉ thị 04/CT-UBND ngày 24/5/2013 của UBND tỉnh.

IV. THÀNH PHẦN KIỂM TRA

1. Thành phần đoàn kiểm tra của huyện

Thành phần là Lãnh đạo, công chức các phòng, ban chuyên môn có liên quan thuộc UBND huyện (đoàn kiểm tra do UBND huyện thành lập).

2. Thành phần làm việc của các cơ quan, chuyên môn khi được kiểm tra

Toàn thể lãnh đạo và công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị đó.

3. Thành phần làm việc của UBND các xã, thị trấn khi được kiểm tra

Toàn thể cán bộ, công chức chuyên môn cấp xã.

V. KINH PHÍ KIỂM TRA: Các chế độ chính sách thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước (do cơ quan chủ quản chi trả).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Nội vụ, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo CCHC huyện:

Tham mưu cho UBND huyện ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, quy trình kiểm tra, thông báo lịch kiểm tra cụ thể tới từng cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn kết nối với các thành viên trong Đoàn kiểm tra; báo cáo tổng hợp công tác kiểm tra với UBND huyện và đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị được kiểm tra khắc phục những tồn tại, hạn chế về thực hiện công tác CCHC và kết quả thực hiện phân cấp quản lý Nhà nước.

2. Các cơ quan chuyên môn:

- Xây dựng và chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo, tài liệu kiểm

chứng, kết quả kiểm tra theo lĩnh vực do ngành phụ trách;

- Cử công chức đủ năng lực để tham gia Đoàn kiểm tra (khi có đề nghị của Thường trực BCĐ CCHC huyện).

3. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thuộc đối tượng kiểm tra có trách nhiệm xây dựng báo cáo và chuẩn bị đầy đủ tài liệu theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra, gửi báo cáo trước 05 ngày trước ngày kiểm tra về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ).

- Phối hợp và cung cấp các thông tin, hồ sơ, tài liệu phục vụ nhiệm vụ kiểm tra theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra; chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp;

- Phân công lãnh đạo, công chức đầu mối CCHC và công chức thuộc các lĩnh vực có liên quan phối hợp với Đoàn kiểm tra trong quá trình Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ;

- Xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra và gửi báo cáo kết quả xử lý về UBND huyện qua (Phòng Nội vụ) trước ngày 31/12/2021.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và phân cấp quản lý Nhà nước năm 2021 trên địa bàn huyện Tuần Giáo. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn phản ánh kịp thời về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ huyện) theo số điện thoại **02153.867.899** để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (b/c);
- Thành viên Ban chỉ đạo huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Văn Đức